

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/DS-ST
Ngày: 02/02/2018
V/v Tranh chấp hợp đồng dân
sự mua bán tài sản, vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Ngọc Tiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Phan Thùy Trang;
2. Bà Huỳnh Thị Thùy Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đại Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lưu Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2018 về “*Tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản và vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị U (T.E), sinh năm 1968, nơi cư trú: tổ H, khóm V, phường N, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; có ông Trần Chí C, sinh năm 1976, nơi cư trú: ấp H, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang đại diện theo ủy quyền.

Bị đơn: Ông Trịnh Minh B, sinh năm 1967, nơi cư trú: Tổ M, khóm V, phường N, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản ghi lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền nguyên đơn trình bày:

Vào dịp Tết Nguyên đán năm 2016, bà Dương Thị U có bán vàng mã cho ông B và ông B còn nợ lại với số tiền 1.800.000 đồng. Đến tháng 02/2017 (âm lịch), ông B tiếp tục vay thêm 10.000.000 đồng, không tính lãi, có lập biên nhận

nợ, thỏa thuận thời hạn vay khoảng 15 ngày. Khi đến hạn trả vốn thì ông B không thực hiện như thỏa thuận và đến nay bà U đã nhiều lần yêu cầu ông B trả nợ nhưng ông B vẫn không thanh toán. Do đó, bà U khởi kiện yêu cầu ông B có trách nhiệm trả số nợ 11.800.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp chứng minh cho ý kiến, yêu cầu của mình: Biên nhận nợ.

Theo lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Trịnh Minh B trình bày: Đối với khoảng tiền nợ mua bán và tiền vay thì ông B thống nhất như đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày. Khi vay tiền có lập biên nhận nợ, không ghi tiền lãi cho vay nhưng thực tế ông B đóng lãi mỗi ngày là 50.000 đồng đối với vốn vay 10.000.000 đồng và ông B trả tiền lãi từ khi vay đến tháng 02/2017 thì ngưng. Việc trả tiền lãi không lập biên nhận và không ai chứng kiến. Nay bà U cho rằng ông không đóng lãi thì ông B vẫn chấp nhận và không yêu cầu Tòa án xem xét tiền lãi đã trả.

Đối với số nợ 11.800.000 đồng theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì ông B chấp nhận trả nhưng hoàn cảnh gia đình khó khăn xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi dứt nợ.

Tòa án đã mở phiên hòa giải do các đương sự không thống nhất phương thức thanh toán nên hòa giải không thành.

* Tại phiên tòa,

- Ý kiến của các đương sự: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn vẫn giữ ý kiến kiến được trình bày trong giai đoạn tiến hành tố tụng.

Ngoài ra, các đương sự xác định tài liệu, chứng cứ đã cung cấp cho Tòa án, không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để cung cấp bổ sung.

- Ý kiến Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

+ Đối với việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa. Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình do pháp luật quy định.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Việc giao kết hợp đồng mua bán tài sản, vay tài sản giữa bà Dương Thị U với ông Trịnh Minh B được thực hiện trên cơ sở tự nguyện, nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Ông B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ là vi phạm nghĩa vụ của bên vay và nghĩa vụ của bên mua. Do đó, bà Dương Thị U yêu cầu ông B có trách nhiệm trả số tiền 11.800.000 đồng một lần là có căn cứ. Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Dương Thị U.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh luận của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, nhận thấy:

Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Trịnh Minh B có đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

[1] Hợp đồng mua bán tài sản, vay tài sản giữa bà Dương Thị U với ông Trịnh Minh B được các bên ký kết trên cơ sở tự nguyện, hình thức và nội dung hợp đồng không trái quy định của pháp luật nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng.

[2] *Về khoản nợ mua bán và khoản nợ vay:*

Các đương sự thống nhất ông Trịnh Minh B còn nợ vốn vay 10.000.000 đồng, nợ tiền mua bán là 1.800.000 đồng. Xét, buộc ông Trịnh Minh B có trách nhiệm trả cho bà Dương Thị U là 11.800.000 đồng.

Về phương thức thanh toán ông Trịnh Minh B xin được trả dần mỗi tháng 500.000 đồng nhưng không được nguyên đơn chấp nhận. Do đó, phương thức thanh toán sẽ được tiếp tục xem xét ở giai đoạn thi hành án.

[3] *Về lãi suất cho vay và tiền lãi đã trả:*

Bị đơn ông B cho rằng khi vay tiền có thỏa thuận tiền lãi mỗi ngày là 50.000 đồng nhưng không ghi trong biên nhận nợ. Từ khi vay tiền ông B đóng lãi đầy đủ đến tháng 02/2017 thì ngưng. Việc đóng lãi không lập biên nhận và không ai chứng kiến. Nay bà U cho rằng vay tiền không tính lãi thì ông B vẫn chấp nhận và không yêu cầu Tòa án xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Ông Trịnh Minh B có trách nhiệm trả nợ 11.800.000 đồng nên phải chịu án phí là 590.000 đồng (11.800.000 đồng x 5%) như theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bà Dương Thị U không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho bà Dương Thị U tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 430,440, 463,466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Các Điều 147 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị U.

Ông Trịnh Minh B có trách nhiệm trả cho bà Dương Thị U số tiền 11.800.000 (*mười một triệu tám trăm nghìn*) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trịnh Minh B phải chịu 590.000 (*năm trăm chín mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Dương Thị U không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho bà Dương Thị U số tiền 300.000(*ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0015038 ngày 04 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát TPCĐ (2);
- Tòa án tỉnh An Giang (1);
- Thi hành án DS TPCĐ (1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (1),
- Lưu văn phòng (1).

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Ngọc Tiên